

BẢN CÁO BẠCH TÓM TẮT

QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU LINH HOẠT VND (VNDCF)

Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp giấy phép phát hành chứng chỉ quỹ ra công chúng chỉ có nghĩa là việc xin phép lập Quỹ và phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư đã thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan, không hàm ý bảo đảm về nội dung của Bản Cáo Bạch cũng như mục tiêu, chiến lược đầu tư của Quỹ.

Quỹ đầu tư chứng khoán được mô tả trong Bản Cáo Bạch này là Quỹ được thành lập theo Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành.

Bản cáo bạch này đã được đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày/...../2023

1. Tên của Quỹ: **QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU LINH HOẠT VND (VNDCF)**

2. Số Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng:

3. Loại hình: **Quỹ mở**

4. Người phụ trách công bố thông tin.

Bà Nguyễn Hồ Nga - Chức vụ: Tổng Giám Đốc

- Địa chỉ: Công Ty TNHH một thành viên Quản Lý Quỹ đầu tư chứng khoán I.P.A.
Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Điện thoại: 024 39410 510; Fax: 024 39410 500
- Website: www.ipaam.com.vn

5. Nơi cung cấp Bản cáo bạch:

Công Ty TNHH một thành viên Quản Lý Quỹ đầu tư chứng khoán I.P.A (IPAAM)

- Trụ sở chính: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Điện thoại: 024 39410 510; Fax: 024 39410 500
- Website: www.ipaam.com.vn

Các Đại lý phân phối theo quy định tại Bản Cáo bạch này

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ	3
II. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ CÁC TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ...4	
1. Các thông tin chung về Công Ty Quản Lý Quỹ.....	4
2. Ban Đại Diện Quỹ.....	4
3. Các tổ chức cung cấp dịch vụ	5
III. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ	6
1. Phát hành chứng chỉ quỹ lần đầu (IPO)	6
2. Giao dịch chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo (sau IPO).....	7
3. Chương trình Đầu Tư Định Kỳ	9
4. Thực hiện một phần giao dịch, tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ	10
IV. CÁC LOẠI GIÁ DỊCH VỤ VÀ THUẾ.....	10
1. Các loại giá dịch vụ, chi phí do Nhà đầu tư trả.....	10
2. Các loại giá dịch vụ, chi phí do Quỹ trả.....	12
3. Chính sách thuế.....	14
V. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN	14
VI. CÁC RỦI RO KHI ĐẦU TƯ VÀO QUỸ	16
VII. CÔNG BỐ THÔNG TIN	19
PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÁC ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI CHỨNG CHỈ QUỸ VNDCF	20

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

Tên quỹ	<p>Tên tiếng Việt: QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU LINH HOẠT VND</p> <p>Tên tiếng Anh: VND FLEXIBLE BOND FUND</p> <p>Tên viết tắt: VNDCF</p>
Loại hình quỹ	Quỹ mở
Địa chỉ liên hệ	<p>Công Ty TNHH Một thành viên Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán I.P.A</p> <p>Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội</p> <p>Điện thoại: 024 3941 0510; Fax 024 3941 0500</p>
Tính chất và thời gian hoạt động của Quỹ	<p>Quỹ VNDCF là quỹ đầu tư đại chúng dạng mở, tổ chức và hoạt động theo pháp luật hiện hành của Việt Nam. Quỹ có trách nhiệm phát hành và mua lại chứng chỉ quỹ đã phát hành theo yêu cầu của Nhà Đầu tư vào ngày giao dịch. Quỹ không giới hạn thời hạn hoạt động.</p>
Đối tượng chào bán	Nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân trong và ngoài nước
Mục tiêu đầu tư	<p>Mục tiêu đầu tư của Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt VND là tạo ra kênh đầu tư cho các khoản tiền nhàn rỗi trong ngắn hạn của nhà đầu tư, đem lại lợi nhuận ổn định và cạnh tranh so với gửi tiết kiệm không kỳ hạn hoặc kỳ hạn ngắn đồng thời đảm bảo thanh khoản cho chứng chỉ quỹ. thông qua việc đầu tư vào danh mục các tài sản có thu nhập cố định và thanh khoản cao.</p>
Chiến lược đầu tư	<p>Chiến lược đầu tư của Quỹ là xây dựng một danh mục công cụ nợ đa dạng, linh hoạt theo điều kiện thị trường bao gồm chứng chỉ tiền gửi, tiền gửi ngân hàng, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu của các doanh nghiệp hoạt động theo pháp luật Việt Nam có chất lượng tín dụng cao và các giấy tờ có giá thanh khoản khác để nhằm tạo ra lợi nhuận tốt hơn so với mức lợi tức gửi ngân hàng kỳ hạn ngắn và đảm bảo an toàn vốn cho nhà đầu tư.</p> <p>Công ty Quản lý Quỹ sẽ đánh giá những biến động của thị trường tiền tệ và thị trường trái phiếu để điều chỉnh tỷ lệ phân bổ tài sản giữa các tài sản có thu nhập cố định nhằm tối ưu lợi nhuận cho Quỹ và đảm bảo khả năng thanh toán của Quỹ.</p>

II. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ CÁC TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ

1. Các thông tin chung về Công Ty Quản Lý Quỹ

Tên công ty: Công Ty TNHH Một thành viên Quản Lý Quỹ đầu tư chứng khoán I.P.A

Tên tiếng Anh: IPA Securities Investment Fund Management Limited Company

Tên viết tắt: IPAAM

Giấy Phép Thành Lập và Hoạt Động số 30/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 04/03/2008

Trụ sở chính: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024 39410 510; Fax: 024 39410 500

Website: www.ipaam.com.vn

Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng (một trăm tỷ đồng).

IPAAM được thành lập từ năm 2008, là công ty con 100% sở hữu thuộc Tập đoàn đầu tư IPA. Từ tháng 3 năm 2017, IPAAM được Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT (VNDIRECT) mua lại và trở thành công ty 100% sở hữu bởi VNDIRECT.

IPAAM cung cấp các dịch vụ quản lý quỹ và quản lý danh mục đầu tư đa dạng cho các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức.

2. Ban Đại Diện Quỹ

Ban đại diện quỹ gồm 03 (ba) thành viên độc lập như sau:

Ông Phạm Ngọc Bách – Thành viên độc lập, Chủ tịch Ban đại diện quỹ

Ông Bách hiện đang là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Đầu tư BLUESTAR.

Ông Bách có hơn 14 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực phân tích, tư vấn và quản lý đầu tư chứng khoán. Ông từng đảm nhiệm vị trí Trưởng phòng Tư vấn Đầu tư và Quản lý Tài sản tại Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT và nhiều vị trí quan trọng khác trong lĩnh vực phân tích và quản lý đầu tư.

Ông Bách có Chứng chỉ hành nghề Quản lý Quỹ số 001217/QLQ do UBCKNN cấp ngày 13/02/2015. Ông tốt nghiệp Đại học Kinh tế quốc dân chuyên ngành Tài chính doanh nghiệp. Ông có bằng Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh của trường Đại học Kinh tế quốc dân liên kết với Đại học Quản trị Paris.

Bà Phí Thị Thùy Dung – Thành viên độc lập Ban đại diện quỹ

Bà Dung hiện giữ vị trí Kế Toán Trưởng tại Đại sứ quán Úc tại Việt Nam.

Bà Dung có hơn 16 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán và quản lý tài chính. Bà từng làm Kế toán công chứng tại Duncan Dovico Chartered Accountant.

Bà tốt nghiệp chuyên ngành Kế toán tài chính tại Đại học Tổng hợp Sydney, Úc và Thạc sĩ Thương mại tại Đại học Macquarie, Úc. Bà có bằng Chartered of Accountant (CA) và là thành viên Viện Kế toán Công chứng Úc (The Institute of Chartered Accountants).

Bà Hoàng Thị Minh Phương – Thành viên độc lập Ban đại diện quỹ

Bà Phương hiện là Chuyên viên pháp chế tại Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT.

Bà Phương có trình độ chuyên môn về pháp luật và kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực pháp luật chứng khoán.

Bà Phương tốt nghiệp Cử nhân Luật tại Đại học Công đoàn và có Giấy chứng nhận đào tạo nghề Luật sư của Học viện Tư pháp.

3. Các tổ chức cung cấp dịch vụ

Ngân hàng lưu ký, giám sát	<p><i>Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành (BIDV Hà Thành)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số: 0100150619-073 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp ngày 12/09/2003, sửa đổi lần thứ mười hai (12) ngày 16/6/2020. - Giấy phép hoạt động lưu ký chứng khoán số: 510/QĐ-ĐKHĐLK ngày 1/8/2006 do UBCKNN cấp. - Giấy chứng nhận chi nhánh hoạt động lưu ký số 19/GCNTVLK-CN-3 đăng ký lần đầu ngày 30/08/2006, thay đổi lần thứ 3 ngày 30/12/2014. - Trụ sở chính: Số 74, Phố Thợ Nhuộm, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội, Việt Nam - Điện thoại: 024 3941 1840; Fax: 024 3941 1847 Website: www.bidv.com.vn
Công ty kiểm toán	<ul style="list-style-type: none"> - Công Ty Quản Lý Quỹ IPA sẽ đề xuất với Đại Hội Nhà Đầu Tư công ty kiểm toán cho Quỹ nhằm đảm bảo tính chính xác của các số liệu báo cáo cho Nhà Đầu Tư trong năm tài chính.
Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ	<p><i>Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT (VNDS)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy phép hoạt động: 22/UBCK-GPHĐKD do UBCKNN cấp ngày 16/11/2006.

- Trụ sở chính: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
Điện thoại: 024 3972 4568
Website: www.vndirect.com.vn

Tổ chức được ủy quyền cho dịch vụ đại lý chuyển nhượng

Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD)

- Địa chỉ trụ sở chính: 112 Hoàng Quốc Việt, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội
- Quyết định thành lập số 189/2005/QĐ-TTg do Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 27/07/2005.

Tổ chức được ủy quyền cung cấp dịch vụ quản trị quỹ

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành (BIDV Hà Thành)

III. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ

1. Phát hành chứng chỉ quỹ lần đầu (IPO)

Vốn điều lệ dự kiến huy động tối thiểu	50.000.000.000 (năm mươi tỷ) đồng
Đơn vị tiền tệ	Đồng Việt Nam
Mệnh giá	10.000 (mười nghìn) đồng/Đơn Vị Quỹ
Giá dịch vụ phát hành	0%
Giá phát hành (bao gồm giá dịch vụ phát hành)	10.000 (mười nghìn) đồng/Đơn Vị Quỹ
Số tiền đăng ký mua tối thiểu lần đầu	1.000.000 (một triệu) đồng
Phương thức phân bổ Chứng chỉ quỹ lần đầu	<i>Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được phân phối = Số tiền đăng ký mua/Giá phát hành</i> Số lượng Chứng Chỉ Quỹ sau khi phân phối có thể là số lẻ ở dạng thập phân, làm tròn xuống tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy.
Ngày phát hành	Sẽ được ghi rõ trong bản thông báo phát hành sau khi Quỹ VNDCF được cấp phép phát hành ra công chúng.

Thời gian phát hành lần đầu	Tối thiểu hai mươi (20) ngày và tối đa chín mươi (90) ngày kể từ ngày Giấy Chứng Nhận Chào Bán Chứng Chỉ Quỹ ra công chúng có hiệu lực.
Thời gian gia hạn phát hành	Sẽ được UBCKNN xem xét gia hạn nhưng không quá ba mươi (30) ngày sau khi kết thúc thời gian phân phối Chứng Chỉ Quỹ.
Địa điểm phát hành	Chứng Chỉ Quỹ VNDCF được phát hành lần đầu thông qua Đại Lý Phân Phối là Công ty cổ phần chứng khoán VNDIRECT.

2. Giao dịch chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo (sau IPO)

Ngày giao dịch (Ngày T)	<ul style="list-style-type: none"> - Chứng chỉ Quỹ VNDCF được giao dịch các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần. - Trong trường hợp ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ lễ thì giao dịch sẽ được thực hiện vào ngày làm việc gần nhất sau đó trừ khi Công Ty Quản Lý Quỹ có thông báo khác.
Thời điểm đóng sổ lệnh	14h45 ngày làm việc gần nhất trước Ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ (Ngày (T-1)).
Số dư tài khoản tối thiểu	Không áp dụng
Giá bán 1 Đơn vị Quỹ	Giá trị tài sản ròng trên 1 Đơn vị Quỹ tính tại Ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ cộng với Giá dịch vụ phát hành
Giá mua lại 1 Đơn vị Quỹ	Giá trị tài sản ròng trên 1 Đơn vị Quỹ tính tại Ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ trừ Giá dịch vụ mua lại
Thời hạn xác nhận giao dịch	Trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ, Đại Lý Chuyển Nhượng của Quỹ sẽ cập nhật đầy đủ thông tin về sở hữu sau giao dịch của Nhà Đầu Tư vào sổ chính và Nhà Đầu Tư sẽ nhận được bản xác nhận giao dịch.
Thời hạn thanh toán tiền bán chứng chỉ quỹ cho Nhà Đầu Tư	Trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ, tiền bán Chứng Chỉ Quỹ sẽ được thanh toán trực tiếp vào tài khoản của Nhà Đầu Tư.
Hủy lệnh giao dịch	<ul style="list-style-type: none"> - Lệnh giao dịch Chứng Chỉ Quỹ chỉ được hủy trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh. Nhà Đầu Tư thực hiện hủy lệnh tại Đại Lý Phân Phối mà Nhà Đầu Tư đã đăng ký giao dịch. - Trong trường hợp Nhà Đầu Tư hủy lệnh sau khi đã thực hiện chuyển tiền mua Chứng Chỉ Quỹ vào tài khoản của Quỹ, số tiền này sẽ được hoàn trả vào tài khoản của Nhà Đầu Tư trong vòng

ba (03) ngày làm việc kể từ Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ.
 Phí chuyển tiền sẽ được trừ vào khoản tiền hoàn trả này.

Giao dịch mua chứng chỉ quỹ

Lệnh mua tối thiểu 100.000 (một trăm nghìn đồng).

Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được phân phối = Số tiền đăng ký mua (1- Giá dịch vụ phát hành (%))/NAV một Đơn Vị Quỹ tại Ngày giao dịch

Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được phân phối - Lệnh mua thành công của Nhà đầu tư sẽ được thông báo trong vòng ba (03) ngày làm việc sau Ngày giao dịch.

- Số lượng Đơn Vị Quỹ sẽ được làm tròn xuống đến hai số thập phân sau dấu phẩy. Số Đơn Vị Quỹ lẻ sẽ không ảnh hưởng đến khả năng bán lại Đơn Vị Quỹ của Nhà đầu tư.

- Trong trường hợp Công Ty Quản Lý Quỹ từ chối Lệnh mua, tiền mua sẽ được chuyển trả lại (không có lãi) cho Nhà đầu tư hoặc bên chuyển tiền không hợp lệ trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ kỳ giao dịch Chứng chỉ Quỹ áp dụng. Phí chuyển tiền sẽ được trừ vào số tiền hoàn trả này.

Lưu ý - Trường hợp số tiền mua Quỹ nhận được nhiều hơn lệnh đăng ký mua, số tiền dư nếu không nhận được yêu cầu chuyển trả từ khách hàng sẽ tiếp tục được giữ lại để chờ yêu cầu giao dịch tiếp theo từ khách hàng.

- Trường hợp số tiền mua Quỹ nhận được thấp hơn lệnh đăng ký mua và không nhận được yêu cầu chuyển trả từ khách hàng, số tiền mua sẽ tiếp tục được giữ lại để chờ yêu cầu giao dịch tiếp theo từ khách hàng.

Giao dịch bán Chứng Chỉ Quỹ

Lệnh bán tối thiểu Không áp dụng

Giá trị bán = Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được mua lại x NAV một Đơn Vị Quỹ tại Ngày Giao Dịch x (1- Giá dịch vụ mua lại (%))

Số tiền Nhà Đầu Tư nhận được được

- Số tiền Nhà Đầu Tư nhận được sẽ bằng Giá trị bán trừ đi phí ngân hàng và các khoản thuế theo quy định của pháp luật (nếu có)

- Tiền bán Chứng Chỉ Quỹ được chuyển khoản trực tiếp đến tài khoản của Nhà Đầu Tư đăng ký tại Đơn Đăng Ký mở tài khoản

giao dịch chứng chỉ quỹ mở chậm nhất là năm (05) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ.

Giao dịch chuyển đổi Chứng Chỉ Quỹ

Nguyên tắc

- Lệnh bán đối với Chứng Chỉ Quỹ bị chuyển đổi được thực hiện trước, sau đó mới thực hiện lệnh mua Chứng Chỉ Quỹ của quỹ mục tiêu. Các lệnh được thực hiện tại các Ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ của các quỹ tương ứng.
- Trong trường hợp chuyển đổi sẽ không áp dụng số lượng Chứng Chỉ Quỹ tối thiểu cho mỗi lệnh mua ở quỹ mục tiêu và số lượng Chứng Chỉ Quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản ở quỹ mục tiêu.
- Nhà Đầu Tư thanh toán giá dịch vụ chuyển đổi mà không phải thanh toán giá dịch vụ phát hành và giá dịch vụ mua lại trên số lượng Chứng Chỉ Quỹ đăng ký chuyển đổi.
- Nhà Đầu Tư sẽ nhận được xác nhận giao dịch của lệnh chuyển đổi trong vòng một (01) ngày kể từ Ngày giao dịch chứng chỉ quỹ của quỹ mục tiêu.

Giao dịch chuyển nhượng phi thương mại (cho, biếu, tặng, thừa kế ...)

Nguyên tắc

- Các giao dịch chuyển nhượng phi thương mại (như cho, biếu, tặng, thừa kế...) Chứng chỉ Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt VND cho một cá nhân/ tổ chức khác được thực hiện tại Đại Lý Phân Phối.
- Nhà Đầu Tư điền đầy đủ các thông tin vào Giấy đăng ký và cung cấp đầy đủ các văn bản, hồ sơ cần thiết để hoàn tất thủ tục giao dịch chuyển nhượng phi thương mại theo quy định của pháp luật cho Đại Lý Phân Phối trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh của mỗi kỳ giao dịch.
- Nhà Đầu Tư có trách nhiệm thanh toán các khoản chi phí phát sinh và thuế liên quan đến việc chuyển nhượng phi thương mại theo quy định của pháp luật.

3. Chương trình Đầu Tư Định Kỳ

Chương Trình Đầu Tư Định Kỳ là chương trình đầu tư có hệ thống trong một khoảng thời gian, theo đó Nhà Đầu Tư sẽ thanh toán một khoản đầu tư nhất định định kỳ (ví dụ hàng tháng hoặc hàng quý) để mua Chứng Chỉ Quỹ.

Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ công bố chương trình đầu tư định kỳ vào thời điểm phù hợp sau khi Quỹ đi vào hoạt động.

4. Thực hiện một phần giao dịch, tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ

Nhà Đầu Tư lưu ý lệnh bán/lệnh chuyển đổi có thể chỉ được thực hiện một phần trong một số trường hợp như quy định tại trong Bản Cáo Bạch. Đối với việc thực hiện một phần các lệnh bán/chuyển đổi Công Ty Quản Lý Quỹ áp dụng theo nguyên tắc cùng một tỷ lệ theo đó Phần giá trị được thực hiện sẽ được phân bổ cho tất cả các Nhà Đầu Tư đăng ký giao dịch tại một kỳ giao dịch, theo cùng một tỷ lệ giữa giá trị thực hiện và giá trị đăng ký giao dịch. Phần còn lại của các lệnh bán chưa được thực hiện hết sẽ bị hủy.

Chứng Chỉ Quỹ cũng có thể bị tạm dừng giao dịch trong một hoặc nhiều Ngày Giao Dịch do các điều kiện vượt ngoài tầm kiểm soát của IPAAM. Thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ sẽ do Công Ty Quản Lý Quỹ thông báo cho Nhà Đầu Tư tùy vào tình hình thực tế nhưng không quá chín mươi (90) ngày, kể từ Ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ gần nhất.

IV. CÁC LOẠI GIÁ DỊCH VỤ VÀ THUẾ

1. Các loại giá dịch vụ, chi phí do Nhà đầu tư trả

Đây là các khoản giá dịch vụ do Nhà đầu tư trả và không được tính vào chi phí của Quỹ. Công Ty Quản Lý Quỹ bảo lưu quyền thay đổi biểu giá dịch vụ này.

a. Giá dịch vụ phát hành

Giá dịch vụ phát hành được tính bằng tỷ lệ phần trăm giá trị của Lệnh mua. Tùy thuộc vào giá trị mua của từng Lệnh mua, hình thức mua, Giá dịch vụ phát hành được tính như sau:

- Giá dịch vụ phát hành Chứng chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng là 0%
- Giá dịch vụ phát hành các lần tiếp theo có thể được thay đổi do Công Ty Quản Lý Quỹ quyết định và sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ tại từng thời kỳ nhưng không vượt quá năm phần trăm (5%) giá trị giao dịch.

Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là sáu mươi (60) ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ công bố về mức giá dịch vụ mới.

Giá dịch vụ phát hành sẽ được hạch toán cho Công Ty Quản Lý Quỹ và Đại Lý Phân Phối căn cứ theo hợp đồng ký giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và Đại Lý Phân Phối.

b. Giá dịch vụ mua lại

Giá dịch vụ mua lại là giá dịch vụ mà nhà đầu tư phải trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ khi bán một Đơn vị Quỹ tại mỗi kỳ giao dịch tiếp theo, sau khi Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt VND được thành lập. Giá dịch vụ này được trừ đi từ giá trị giao dịch và được khấu trừ ngay khi quỹ thanh toán cho nhà đầu tư, được tính theo tỷ lệ phần trăm trên giá trị giao dịch thực hiện được.

Giá dịch vụ mua lại có thể được thay đổi do Công Ty Quản Lý Quỹ quyết định và sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ tại từng thời kỳ, nhưng không vượt quá ba phần trăm (3%) giá trị bán thực hiện được. Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là sáu mươi ngày (60) ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ công bố về mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản Lý Quỹ.

Thời gian nắm giữ Chứng chỉ Quỹ được xác định theo nguyên tắc “mua trước bán trước” (FIFO).

Giá dịch vụ mua lại sẽ được hạch toán cho Công Ty Quản Lý Quỹ và Đại Lý Phân Phối căn cứ theo hợp đồng ký giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và Đại Lý Phân Phối.

c. Giá dịch vụ chuyển đổi giữa các chứng chỉ quỹ mở do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý

Nhà đầu tư phải trả Giá dịch vụ chuyển đổi chứng chỉ quỹ cho Công Ty Quản Lý Quỹ khi nhà đầu tư đăng ký giao dịch chuyển đổi chứng chỉ quỹ giữa các chứng chỉ quỹ mở do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý tại mỗi kỳ giao dịch sau khi Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt VND được thành lập.

Nhà đầu tư không phải trả Giá dịch vụ phát hành và Giá dịch vụ mua lại chứng chỉ quỹ khi thực hiện chuyển đổi các loại chứng chỉ quỹ. Do vậy, Giá dịch vụ chuyển đổi quỹ được áp dụng một lần trên giá trị chuyển đổi.

Giá dịch vụ chuyển đổi có thể được thay đổi do Công Ty Quản Lý Quỹ quyết định và sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ tại từng thời kỳ, nhưng không vượt quá ba phần trăm (3%) giá trị chuyển đổi thực hiện được.

Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là sáu mươi (60) ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ công bố về mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ.

Các khoản thuế giao dịch, giá dịch vụ chuyển tiền ngân hàng (nếu có) sẽ được khấu trừ vào số tiền thu được từ lệnh bán trong lệnh Chuyển đổi. Thời gian nắm giữ Đơn vị Quỹ của quỹ mục tiêu sẽ được tính từ ngày lệnh Chuyển đổi quỹ được thực hiện.

Giá dịch vụ chuyển đổi sẽ được hạch toán cho Công Ty Quản Lý Quỹ và Đại Lý Phân Phối căn cứ theo hợp đồng ký giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và Đại Lý Phân Phối.

d. Giá dịch vụ chuyển nhượng

Nhà Đầu Tư phải trả một mức Giá dịch vụ chuyển nhượng duy nhất là ba trăm nghìn (300.000) đồng cho mỗi giao dịch chuyển nhượng Chứng Chỉ Quỹ. Giá dịch vụ chuyển nhượng do bên chuyển nhượng thanh toán.

Giá dịch vụ chuyển nhượng sẽ không áp dụng trong trường hợp Nhà Đầu tư thực hiện chuyển nhượng số Chứng Chỉ Quỹ từ tài khoản này sang tài khoản khác cùng đứng tên Nhà Đầu tư tại hai Đại Lý Phân Phối khác nhau.

Giá dịch vụ chuyên nhượng sẽ được hạch toán cho Công Ty Quản Lý Quỹ và Đại Lý Phân Phối căn cứ theo hợp đồng ký giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và Đại Lý Phân Phối.

2. Các loại giá dịch vụ, chi phí do Quỹ trả

Đây là các loại giá dịch vụ/ chi phí liên quan trực tiếp tới các hoạt động và điều hành của Quỹ, được tính vào chi phí hoạt động của Quỹ. Các mức giá dịch vụ này có thể thay đổi trong tương lai, bao gồm:

a. Giá dịch vụ quản lý quỹ

Giá dịch vụ quản lý quỹ được tính vào mỗi kỳ định giá, dựa trên NAV tại ngày trước Ngày định giá và được thanh toán hàng tháng cho Công Ty Quản Lý Quỹ. Giá dịch vụ trả hàng tháng là tổng số giá dịch vụ được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.

Giá dịch vụ quản lý quỹ là 1,20% NAV/ năm (Một phẩy hai phần trăm Giá trị tài sản ròng của Quỹ trên năm). Mức giá này có thể thay đổi khi được Đại Hội Nhà Đầu Tư (hoặc Ban Đại diện Quỹ theo ủy quyền của Đại hội Nhà Đầu Tư) phê duyệt.

b. Giá dịch vụ lưu ký, giám sát, quản trị quỹ và các chi phí khác liên quan đến vận hành hoạt động của Quỹ.

Giá dịch vụ lưu ký, giám sát và quản trị quỹ được trả cho Ngân hàng Giám sát để cung cấp dịch vụ ngân hàng giám sát, lưu ký và quản trị cho Quỹ. Giá dịch vụ được tính vào mỗi kỳ định giá dựa trên NAV tại ngày trước Ngày định giá và được trả hàng tháng. Giá dịch vụ trả hàng tháng là tổng số giá dịch vụ được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.

Giá dịch vụ đại lý chuyên nhượng được trả cho Đại Lý Chuyên Nhượng của Quỹ.

Các mức giá dịch vụ cụ thể như sau:

STT	Loại Giá dịch vụ	Mức Giá	Tối thiểu/ Tối đa	Ghi chú
I. Giá dịch vụ lưu ký, giám sát				
1.1	Giá dịch vụ Lưu ký	0,05%/NAV/Năm	Tối thiểu 20.000.000 đồng/tháng	
1.2	Giá dịch vụ Giám sát	0,02%/NAV/Năm	Tối thiểu 5.000.000 đồng/tháng	Thuế VAT 10%
II. Giá dịch vụ lưu ký xử lý hồ sơ				
2.1	Đối với giao dịch cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch	0,03% giá trị giao dịch	Tối thiểu 100.000 đồng/ngày giao dịch	

			Tối đa 10.000.000 đồng/ngày giao dịch	
2.2	Đối với giao dịch trái phiếu niêm yết	0,01% giá trị giao dịch		
2.3	Đối với các giao dịch mua bán chứng khoán OTC và các tài sản khác	100.000 đồng/giao dịch		
III. Giá dịch vụ đại lý chuyên nhượng, lưu ký, chuyển khoản của VSD (Giá dịch vụ của bên thứ 3)				
3.1	Giá dịch vụ đại lý chuyên nhượng	- Mức 1: 12.000.000 VND/ tháng áp dụng khi Quỹ có tần suất giao dịch > 02 phiên/ tuần - Mức 2: 10.000.000 VND/ tháng áp dụng cho khi Quỹ có tần suất giao dịch ≤ 02 phiên/ tuần		Chưa bao gồm VAT (Trường hợp quỹ thay đổi tần suất giao dịch, mức giá dịch vụ mới sẽ được áp dụng từ tháng liền sau tháng thay đổi)
3.2	Giá dịch vụ lưu ký	0,27 đồng/cổ phiếu, CCQ, chứng quyền có đảm bảo/tháng; 0,18 đồng/trái phiếu doanh nghiệp/tháng; 0,14 đồng/công cụ nợ theo quy định tại Luật Quản lý nợ công/tháng	Tối thiểu: Không áp dụng Tối đa 1.400.000 đồng/tháng/mã công cụ nợ theo quy định tại Luật Quản lý nợ công	Giá dịch vụ lưu ký và Giá dịch vụ chuyển khoản được tính theo biểu giá dịch vụ của Bộ Tài chính trong từng thời kỳ. Khi Bộ Tài chính thay đổi mức Giá dịch vụ thì khoản mục này sẽ thay đổi tương ứng
3.3	Giá dịch vụ chuyển khoản thực hiện giao dịch	0,3 đồng/chứng khoán/1 lần chuyển khoản/1 mã	Tối thiểu: Không áp dụng Tối đa: 300.000 đồng/1 lần chuyển khoản/1 mã chứng khoán	
3.4	Các khoản Giá dịch vụ VSD thu của thành viên liên quan trực tiếp đến hoạt động của Quỹ	Theo mức phát sinh cụ thể		
IV. Giá dịch vụ Quản trị Quỹ				

4.1	Giá dịch vụ Quản trị Quỹ	0,03%/ NAV/ năm	Tối thiểu 15.000.000 đồng/tháng	Thuế VAT 10%
-----	--------------------------	-----------------	---------------------------------------	-----------------

Giá dịch vụ lưu ký, giám sát và quản trị quỹ quy định tại mục I, IV áp dụng cho giai đoạn 06 tháng kể từ ngày Quỹ được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ bằng 50% phần mức giá nêu trên.

Biểu giá dịch vụ này chưa bao gồm VAT (nếu có), được tính trên cơ sở số ngày thực tế trong năm (365/366 ngày) và chưa bao gồm phí thanh toán, Giá dịch vụ tài khoản (duy trì tài khoản, Internet Banking ...) phục vụ cho hoạt động của Quỹ và phân phối cổ tức.

c. Các chi phí khác

- Chi phí kiểm toán trả cho tổ chức kiểm toán;
- Thù lao cho Ban đại diện Quỹ;
- Giá dịch vụ môi giới cho các giao dịch của Quỹ;
- Chi phí dịch vụ tư vấn pháp lý, dịch vụ báo giá và các dịch vụ hợp lý khác;
- Chi phí dự thảo, in ấn, gửi Bản cáo bạch, bản cáo bạch tóm tắt, báo cáo tài chính, báo cáo thường niên, xác nhận giao dịch, sao kê tài khoản và các tài liệu khác cho nhà đầu tư; chi phí công bố thông tin của quỹ; chi phí tổ chức họp Đại hội Nhà đầu tư, Ban đại diện quỹ;
- Chi phí liên quan đến việc thuê các tổ chức độc lập cung cấp dịch vụ định giá, đánh giá tài sản Quỹ khi cần thiết (ví dụ như định giá các khoản chứng khoán chưa niêm yết);
- Các chi phí hợp lý và hợp lệ và được Ban đại diện Quỹ quyết định;
- Phí nộp cơ quan quản lý (phí xin giấy phép quỹ);
- Thuế, phí, lệ phí mà quỹ phải thanh toán theo quy định của pháp luật;
- Các loại chi phí khác phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Chính sách thuế

Nhà Đầu Tư trong quá trình mua/bán Chứng Chỉ Quỹ có thể phát sinh các nghĩa vụ thuế phải trả theo quy định của pháp luật. Các nghĩa vụ thuế liên quan trực tiếp đến Nhà Đầu Tư không được phản ánh trong kết quả hoạt động chung của Quỹ VND CF.

V. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt VND luôn hướng tới việc tối đa hóa lợi nhuận cho nhà đầu tư. Cổ tức Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt VND được quy định cụ thể như sau:

- Cổ tức Quỹ có thể được phân phối cho nhà đầu tư mỗi năm một (01) lần dựa trên báo cáo đã được kiểm toán, theo đề xuất của Công Ty Quản Lý Quỹ, được sự chấp thuận của Ban đại diện Quỹ và trình Đại hội Nhà đầu tư thông qua.
- Nguồn để phân phối cổ tức Quỹ phải thỏa ba điều kiện sau:
 - o Lợi nhuận lũy kế cho đến cuối năm tài chính mà Công Ty Quản Lý Quỹ đề xuất phân phối lợi nhuận phải dương sau khi trừ đi các chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động theo quy định.
 - o Nguồn chia là từ lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ trong quá trình hoạt động.
 - o Sau khi trừ số lợi nhuận dự kiến sẽ phân phối cho nhà đầu tư, số lợi nhuận lũy kế còn lại cho đến cuối năm tài chính mà Công Ty Quản Lý Quỹ đề xuất phân phối lợi nhuận vẫn phải lớn hơn hoặc bằng 0 (không).
- Công Ty Quản Lý Quỹ được phân chia cổ tức Quỹ khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định tại Điều lệ quỹ. Ngay sau khi trả hết số lợi nhuận đã định, quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ khác đến hạn.
- Công Ty Quản Lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân phối cổ tức cho nhà đầu tư.
- Cổ tức Quỹ được chi trả bằng tiền mặt hoặc bằng đơn vị Quỹ. Chỉ những nhà đầu tư được ghi trong danh sách nhà đầu tư tại ngày chốt quyền mới được nhận cổ tức quỹ. Trường hợp nhà đầu tư đã chuyển nhượng số đơn vị quỹ của mình trong thời gian giữa thời điểm kết thúc lập danh sách nhà đầu tư và thời điểm chi trả thì người chuyển nhượng là người nhận cổ tức.
- Sau khi phân chia lợi nhuận, Công Ty Quản Lý Quỹ phải gửi cho nhà đầu tư báo cáo tổng kết việc phân chia lợi nhuận quỹ, bao gồm các nội dung sau:
 - o Phương pháp phân chia lợi nhuận (bằng tiền hoặc bằng đơn vị quỹ);
 - o Tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận;
 - o Giá trị lợi nhuận được phân chia, số lượng đơn vị quỹ phát hành để phân chia (trong trường hợp chia lợi nhuận bằng đơn vị quỹ);
 - o Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ trước khi phân chia lợi nhuận và sau khi phân chia lợi nhuận;
 - o Các ảnh hưởng tác động đến giá trị tài sản ròng của Quỹ.

VI. CÁC RỦI RO KHI ĐẦU TƯ VÀO QUỸ

Giống như các hình thức đầu tư khác, việc đầu tư vào Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt VND cũng bao hàm những rủi ro. Nhà Đầu Tư cần nhận thức rõ những rủi ro này và hiểu được mức độ chấp nhận rủi ro của họ để cân nhắc thật kỹ trước khi đưa ra quyết định đầu tư vào Quỹ. Mặc dù Công Ty Quản Lý Quỹ đã áp dụng các phương pháp quản trị rủi ro, nhưng vẫn có các rủi ro tiềm tàng khi đầu tư vào Quỹ. Nhà Đầu Tư cần lưu ý những điểm quan trọng sau đây:

- Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt VND nhằm mục tiêu đầu tư tạo lợi nhuận và tăng trưởng tài sản cho Nhà Đầu Tư. Tuy nhiên, việc đầu tư vào Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt VND sẽ không được cam kết bởi bất kỳ một Ngân Hàng Giám Sát hay bất kỳ tổ chức nào về việc Quỹ sẽ đạt được những mục tiêu đầu tư đề ra, cũng như không có cam kết về lợi nhuận đầu tư. Nhà Đầu Tư có thể không thu được lợi nhuận hoặc đạt mức lợi nhuận thấp hơn kỳ vọng hoặc thấp hơn lợi nhuận của các hình thức đầu tư khác cùng thời điểm và cùng thời gian nắm giữ, hoặc có thể bị lỗ một phần hoặc toàn bộ vốn đầu tư ban đầu. Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt VND, IPAAM, Chủ tịch IPAAM, Ban Điều Hành và nhân viên IPAAM không có bất cứ sự đảm bảo nào đối với đầu tư ban đầu của Nhà Đầu Tư, cũng như mức lợi nhuận từ đầu tư của Quỹ.
- Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt VND không có bất kỳ sự bảo đảm nào về số lần chi trả và giá trị của cổ tức sẽ được thanh toán trong tương lai. Việc thanh toán cổ tức phụ thuộc vào nguồn phân phối lợi nhuận, chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ và cần có sự chấp thuận của Đại Hội Nhà Đầu Tư và/ hoặc của Ban Đại Diện Quỹ tùy thuộc vào nguồn lợi nhuận có thể phân phối.
- Kết quả hoạt động trong quá khứ của IPAAM đối với việc quản lý đầu tư của các quỹ mở đã có không hàm ý hay đảm bảo kết quả hoạt động của Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt VND.
- IPAAM không chịu trách nhiệm pháp lý về những rủi ro đầu tư của Quỹ và chủ sở hữu, Chủ tịch IPAAM, Ban điều hành và nhân viên của IPAAM không có trách nhiệm pháp lý về các rủi ro hoạt động của IPAAM trong quá trình quản lý Quỹ này.
- Quỹ hoạt động theo cơ chế quỹ mở nên Nhà Đầu Tư có thể linh hoạt sử dụng các công cụ thị trường để đưa ra các quyết định đầu tư hay bán lại chứng chỉ Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt VND. Nhà Đầu Tư trong quá trình mua/ bán chứng chỉ Quỹ có thể phát sinh các nghĩa vụ thuế phải trả theo quy định của pháp luật. Các nghĩa vụ thuế liên quan trực tiếp đến Nhà Đầu Tư không được phản ánh trong kết quả hoạt động chung của Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt VND.

Dưới đây là những rủi ro chủ yếu trong đầu tư chứng khoán, nhưng không phải toàn bộ những rủi ro liên quan đến việc đầu tư vào Quỹ:

- **Rủi ro thị trường:** Rủi ro này phát sinh khi các thị trường tài sản mà Quỹ tham gia có sự suy giảm từng phần hay toàn bộ trong một khoảng thời gian. Rủi ro này trên diện rộng mang tính hệ thống và nằm ngoài khả năng kiểm soát của Công Ty Quản Lý Quỹ. Tuy nhiên, có nhiều nhân tố góp phần tạo ra rủi ro thị trường, có thể giảm thiểu được bằng cách xác định và quản trị cụ thể đến từng loại rủi ro cấu thành, ví dụ như các rủi ro về tín dụng, lạm phát, rủi ro về lãi suất, rủi ro về biến động giá thị trường, rủi ro về tỷ giá.
- **Rủi ro tín dụng:** Rủi ro tín dụng hay rủi ro mất khả năng thanh toán là rủi ro mà tổ chức phát hành không thể đáp ứng các nghĩa vụ của mình đối với phần vốn gốc và lãi khi đến hạn thanh toán. Rủi ro này chủ yếu liên quan đến các chứng khoán có thu nhập cố định. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ xem xét cẩn trọng và thường xuyên đánh giá chất lượng tín dụng trong quá trình lựa chọn đầu tư và trái phiếu và các chứng khoán có thu nhập cố định khác.
- **Rủi ro lạm phát:** Rủi ro lạm phát là rủi ro mà giá trị các khoản đầu tư của Quỹ suy giảm do lạm phát. Giá trái phiếu thường tỷ lệ nghịch với lạm phát, do lạm phát tăng cao sẽ làm tăng lợi suất trái phiếu, dẫn đến giá trái phiếu thấp hơn. Ngoài ra, lạm phát tiếp tục cao sẽ làm giảm giá trị thực của mệnh giá và lãi trái phiếu nhận được hàng kỳ. Quỹ có thể giảm thiểu rủi ro lạm phát lên phần tài sản phân bổ vào trái phiếu bằng cách rút ngắn kỳ hạn trái phiếu hoặc nắm giữ nhiều hơn những trái phiếu có lãi suất thả nổi nếu lạm phát được dự kiến tăng cao; hoặc ngược lại.
- **Rủi ro lãi suất:** Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc dòng tiền tương lai của các công cụ tài chính sẽ biến động theo do những thay đổi của lãi suất thị trường, dẫn tới giá thị trường của chứng khoán thay đổi... Thông thường, giá trị thị trường của trái phiếu và các chứng khoán cố định biến động ngược chiều với lãi suất. Để hạn chế những rủi ro về lãi suất, Công Ty Quản Lý Quỹ thường xuyên phân tích, đánh giá xu hướng lãi suất trong từng giai đoạn để có các quyết định phân bổ tài sản phù hợp. Đối với phần tài sản phân bổ vào trái phiếu, Quỹ sẽ giữ kỳ hạn của các trái phiếu một cách phù hợp tương ứng với các kỳ vọng về lãi suất.
- **Rủi ro tỷ giá:** Rủi ro tỷ giá là rủi ro mà giá trị của khoản đầu tư của Quỹ và các công cụ tài chính bị ảnh hưởng bởi sự biến động tỷ giá. Các khoản đầu tư có rủi ro tỷ giá sẽ được Quỹ giám sát thông qua việc phân tích kỹ lưỡng các nguồn doanh thu và các khoản công nợ của các công ty đó. Ở khía cạnh khác, Quỹ sẽ không bảo vệ và chịu trách nhiệm cho rủi ro tỷ giá đối với Nhà Đầu Tư nước ngoài mua chứng chỉ Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt VND bằng đơn vị tiền tệ sử dụng duy nhất của Quỹ là đồng Việt Nam. Các Nhà Đầu Tư nước ngoài vì vậy sẽ phải tự tìm kiếm các công cụ để tự phòng ngừa rủi ro này.

- **Rủi ro biến động giá:** Rủi ro về biến động giá của Quỹ phát sinh khi một hay một số Nhà Đầu Tư đang nắm giữ một số lượng lớn Đơn Vị Quỹ quyết định thực hiện lệnh Bán các Đơn Vị Quỹ này cùng lúc. Điều này có thể ảnh hưởng bất lợi tới giá Đơn Vị Quỹ nếu Công Ty Quản Lý Quỹ phải thoái vốn các khoản đầu tư tại mức thấp. Các quy định về thực hiện một phần lệnh bán và tạm dừng lệnh bán có thể giảm thiểu rủi ro biến động giá của Quỹ.
- **Rủi ro pháp lý:** Thị trường chứng khoán cũng như hệ thống khung pháp lý liên quan của Việt Nam vẫn còn tương đối non trẻ. Sẽ tồn tại những rủi ro về pháp lý khi Chính Phủ vẫn đang trong quá trình hoàn thiện và điều chỉnh khung pháp lý cho các hoạt động của thị trường chứng khoán. Những điều chỉnh này có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Quỹ hoặc giá trị tài sản của Quỹ trong tương lai. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ đánh giá mức độ ảnh hưởng của những thay đổi này đối với Quỹ và các công ty trong danh mục đầu tư của Quỹ sẽ đề thay đổi cơ cấu danh mục đầu tư cho phù hợp.
- **Rủi ro tái đầu tư:** Đây là rủi ro đặc thù của các khoản đầu tư trái phiếu khi dòng tiền từ trái tức được tái đầu tư với mức lãi suất thấp hơn mức lãi suất thị trường tại thời điểm mua trái phiếu. Rủi ro này xảy ra khi mức lãi suất thị trường có xu hướng giảm. Việc quản trị rủi ro tái đầu tư sẽ được Quỹ thực hiện qua công tác theo dõi chặt chẽ kỳ vọng lãi suất trên thị trường, thể hiện trên đường cong lợi suất và kỳ hạn của danh mục đầu tư trái phiếu. Trái phiếu có kỳ hạn dài sẽ được ưu tiên nắm giữ khi lãi suất đang ở mức cao và được kỳ vọng sẽ giảm. Trái phiếu có kỳ hạn ngắn hoặc có lãi suất thả nổi sẽ được ưu tiên nắm giữ nếu lãi suất được kỳ vọng tăng.
- **Rủi ro thiếu các công cụ phòng ngừa rủi ro:** Theo quy định của pháp luật Việt Nam, Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt VND được sử dụng các chứng khoán phái sinh niêm yết cho mục đích phòng ngừa rủi ro. Tuy nhiên, các công cụ phái sinh hiện tại chưa phát triển, nên khả năng sẽ không có sẵn các công cụ cần thiết để sử dụng.
- **Rủi ro thanh khoản:** Đây là rủi ro khi Quỹ không thể thanh lý đủ tài sản để đáp ứng đủ việc thanh toán cho các lệnh bán của Nhà Đầu Tư do tính thanh khoản của thị trường thấp; hay các lệnh bán/ lệnh chuyển đổi chỉ được thực hiện một phần theo quy định của Điều Lệ Quỹ và pháp luật. Để hạn chế rủi ro thanh khoản, Quỹ luôn duy trì một mức độ thanh khoản phù hợp bằng cách giữ một phần trạng thái tiền tệ và tỷ lệ thích hợp ở các tài sản có tính thanh khoản cao nhất để đảm bảo rằng với các lệnh bán có thể tiên lượng được một cách hợp lý; việc thanh toán trong đa phần trường hợp sẽ được thực hiện đúng hạn và không bị ảnh hưởng bởi những tài sản kém thanh khoản nhất thời.
- **Rủi ro bất khả kháng:** Đây là các rủi ro khi các sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi

biện pháp cần thiết và khả năng cho phép, có thể ảnh hưởng lớn và đột ngột lên giá trị của tất cả hoặc một số tài sản của Quỹ, có thể bao gồm những sự kiện như:

- Thảm họa thiên nhiên (động đất, lũ lụt), dịch bệnh, chiến tranh, hỏa hoạn, thảm họa hạt nhân;
- Môi trường kinh doanh như khủng hoảng tài chính, hệ thống ngân hàng, hoặc các lãnh đạo chủ chốt doanh nghiệp mất khả năng điều hành;
- Khủng hoảng, trục trặc hệ thống thông tin, máy tính.

VII. CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Báo cáo cho Nhà Đầu Tư

Việc công bố thông tin của Quỹ được thực hiện qua một trong các phương tiện thông tin đại chúng dưới đây:

- Trên trang thông tin điện tử và các ấn phẩm của Công Ty Quản Lý Quỹ, Đại Lý Phân Phối; hoặc
- Trên các phương tiện thông tin đại chúng khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Công Ty Quản Lý Quỹ định kỳ hàng tháng, quý, năm sẽ gửi Nhà Đầu tư thông kê giao dịch, số dư trên tài khoản, và báo cáo về thay đổi Giá trị tài sản ròng của Quỹ.

Công Ty Quản Lý Quỹ phải công bố hoặc cung cấp cho Nhà Đầu tư các tài liệu quỹ gồm Bản Cáo Bạch, báo cáo tài chính của Quỹ, báo cáo tổng kết về hoạt động quản lý quỹ, báo cáo thống kê về giá dịch vụ trong hoạt động đầu tư của Quỹ, báo cáo về hoạt động của Quỹ theo quy định của pháp luật. Các tài liệu này được cung cấp miễn phí cho Nhà Đầu tư trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc gửi trực tiếp qua thư điện tử cho Nhà Đầu tư.

Trong trường hợp Nhà Đầu tư có yêu cầu, Công Ty Quản Lý Quỹ phải cung cấp quy trình quản trị rủi ro, nêu rõ các hạn chế đầu tư, phương pháp phòng ngừa và quản lý rủi ro sử dụng để quản lý tài sản cho quỹ.

2. Thông tin liên lạc

Mọi yêu cầu hỗ trợ của Nhà Đầu Tư sẽ được giải quyết tại văn phòng của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc các Đại Lý Phân Phối trong giờ làm việc.

Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán IPA

Trụ sở chính: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024 39410 510

Fax: 024 39410 500

Website: www.ipaam.com.vn

PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÁC ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI CHỨNG CHỈ QUỸ VNDCF

Chứng Chi Quỹ VNDCF được phân phối tại Điểm Nhận Lệnh dưới đây của Đại Lý Phân Phối là Công ty Cổ phần chứng khoán VNDIRECT

Địa chỉ trụ sở chính: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền – Hai Bà Trưng – Hà Nội

Điện thoại: 024 3972 4568

Fax: 024 3972 4600